TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST-DS	*TP. Vĩnh Long, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2022/TLST-DS, ngày 13 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

*** Nguyên đơn:** Châu Thị Thu T, sinh năm 1970; địa chỉ số B, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1984; địa chỉ số B, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Về nội dung

Bà Nguyễn Thị Thanh P có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Châu Thị Thu T số tiền gốc bằng 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng); bà T không yêu cầu tiền lãi.

Hình thức thanh toán bằng cách trả dần mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) vào ngày 15 tây hàng tháng. Bắt đầu thực hiện vào ngày 15/11/2022 cho đến hết số nợ. Trường hợp bà P vi phạm nghĩa vụ thanh toán một lần thì phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền gốc còn lại một lần.

2.2. Về lãi chậm thi hành án

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức

lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí

Bà Châu Thị Thu T chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 8.750.000đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0001516, ngày 26/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Số tiền còn lại bằng 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho bà T.

Bà Nguyễn Thị Thanh P chịu 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân TP Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Tấn Thành